



Bài 4:

Các Ngân hàng trung gian

- *Khái niệm*
- *Các loại hình Ngân hàng trung gian*
 - *Ngân hàng thương mại (NH TM)*
 - *Các NH TG khác*
 - *Vai trò của các NH TG*



Khởi niễm

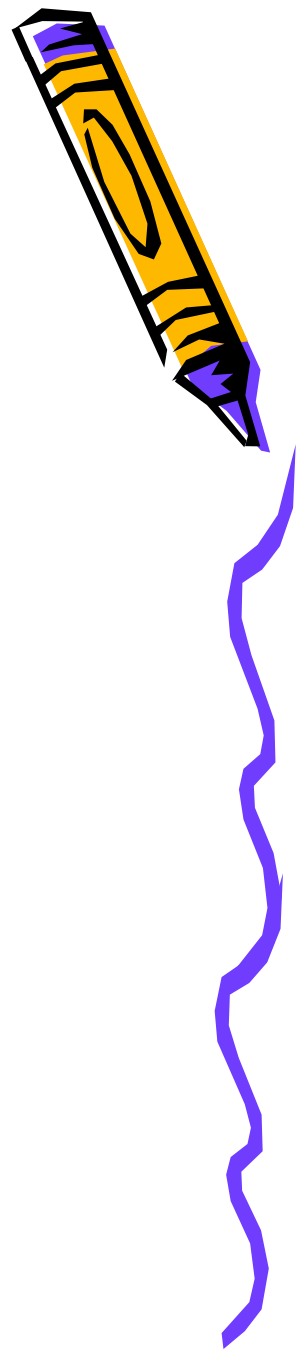


- TGTC là các tác chặc cả kh¶ năng đến truyÒn các QCV tổ các chñ thÓ cả thÆng d- vèn sang các chñ thÓ thiÕu hôt vèn, TS chñ yÕu là TSTC
- NHTG là TGTC mù ho¹t ®éng th-êng xuyªn là nhËn TG, sø dông sè tiÒn ®ã ®Ó cho vay, ®ầu tư vµ cung øng các dÞch vô thanh to, n

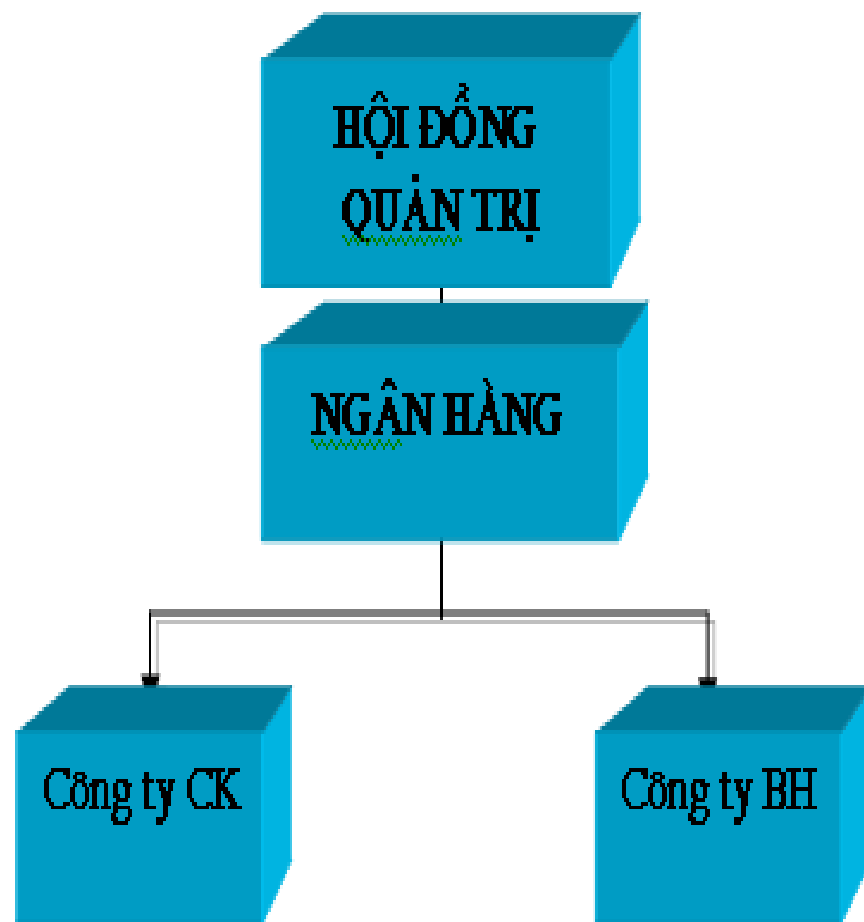
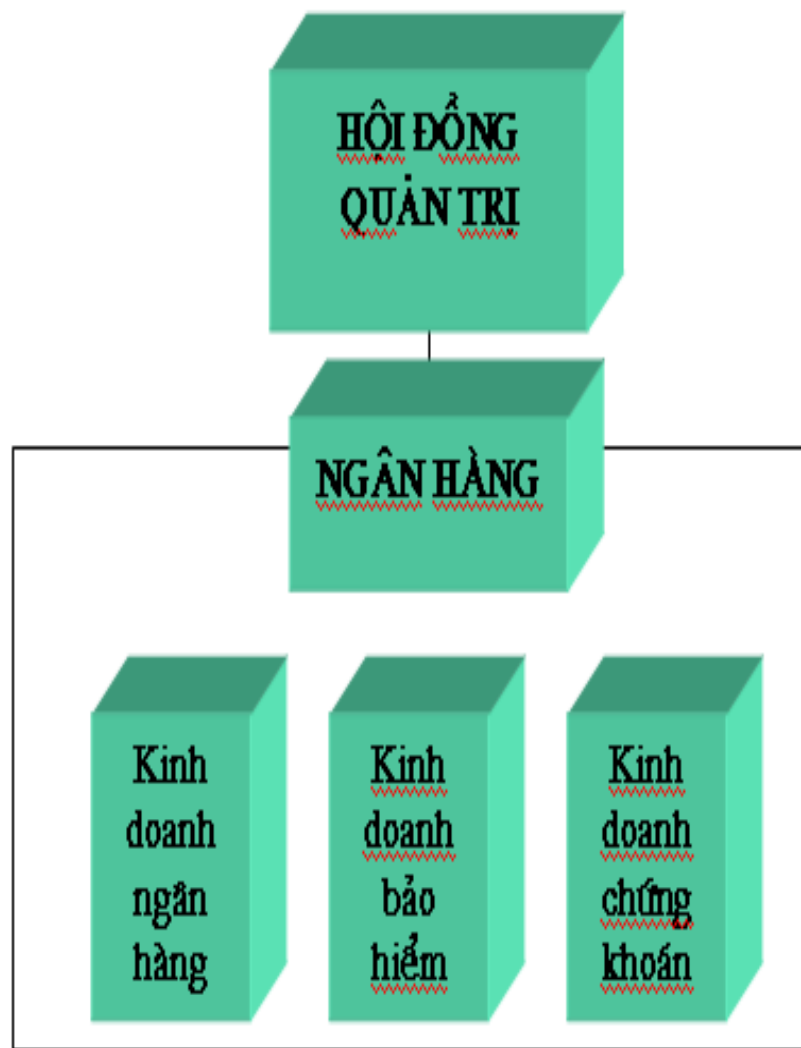


Hình thức tổ chức của NH TG

- *NH chuyên doanh*
 - *NH kinh doanh tổng hợp*
 - *NH đa năng*
- *Ngvụ đa năng ngày càng phát triển*

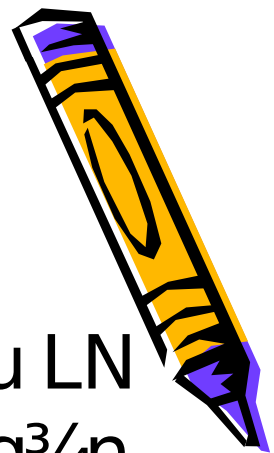


Mô hình Ngân hàng đa năng (Universal banking)



NHTM

- NHTM là loại hình NH hoạt động nhằm mục tiêu LN thông qua việc kinh doanh các khoản tiền gửi/hùn hạp lãi suất ưu
- Chờ cải biến giới mong mạnh giữa NHTM và các NHTG khác, NHTM sẽ tiếp tục mở rộng CV và mở rộng ý tưởng TM và CN chiếm ưu thế lớn trong các TS của nhà.
- Về mặt sẽ có: nhiều dạng sẽ có khác nhau



Chức năng:

Thủ quỹ XH

TG thanh toán

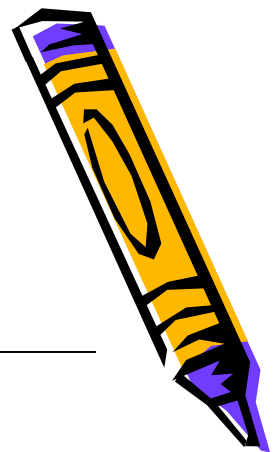
TG tín dụng

- Nội dung, cơ sở, ý nghĩa của từ ngữ c/năng

Tạo tiền



Tạo tiền...



Tài sản Căn	Ngân hàng X	Tài sản Nợ
- Dù trừ: 10 triệu (D-í hính thức tẩn quỹ tòn m/Et)		- Tiền gửi thanh toán: 10 triệu (Cĩa kh, ch húng A)

Tài sản Căn	Ngân hàng Y	Tài sản Nợ
- Dù trừ: b%t bước: 0,9 triệu - Cho vay: 8,1 triệu - Cếng: 9 triệu		- Tiền gửi: 9 triệu

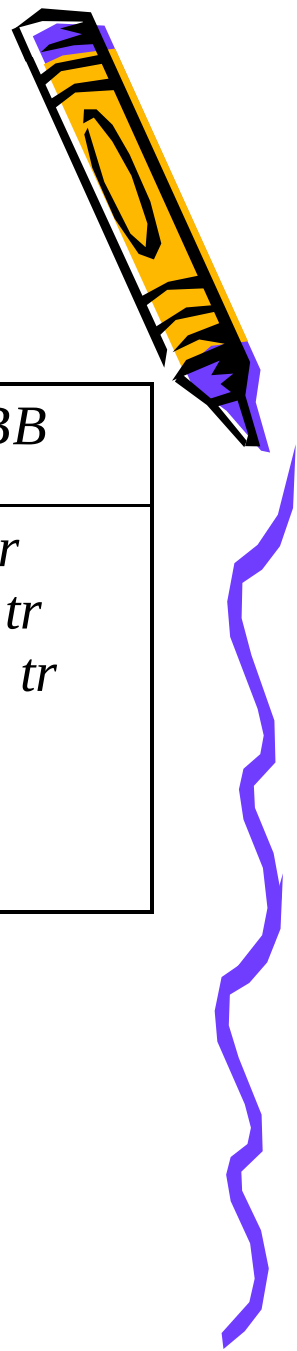
Tài sản Căn	Ngân hàng X	Tài sản Nợ
- Dù trừ: b%t bước: 1 triệu - Cho vay: 9 triệu (kh, ch húng B)		- Tiền gửi: 10 triệu (cĩa kh, ch húng A)

Tài sản Căn	Ngân hàng Z	Tài sản Nợ
- Dù trừ: 8,1 triệu		- Tiền gửi: 8,1 triệu (cĩa kh, ch húng E)

Tài sản Căn	Ngân hàng Y	Tài sản Nợ
- Dù trừ: 9 triệu (D-í hính thức tẩn quỹ tòn m/Et)		- Tiền gửi: 9 triệu (Cĩa kh, ch húng C)



Tạo tiền...



<i>NH</i>	<i>Sè gia tăng TG</i>	<i>Sè gia tăng TD</i>	<i>DTBB</i>
<i>X</i>	<i>10 tr</i>	<i>9 tr</i>	<i>1 tr</i>
<i>Y</i>	<i>9 tr</i>	<i>8,1tr</i>	<i>0,9 tr</i>
<i>Z</i>	<i>8,1 tr</i>	<i>7,29 tr</i>	<i>0,81 tr</i>
<i>.</i>	<i>.</i>	<i>.</i>	<i>.</i>



Tạo tiền...



Tổng số gia tăng tiền gửi là: $S_n = 10 + 9 + 8,1 + \dots$ là tổng của cấp số nhân lùi vô hạn với công bội là 0,9 nên tổng của nó được tính theo công thức sau:

$$S_n = \frac{U_1}{1-q}; \text{ với } |q| < 1$$

$$\text{Thay số vào ta có: } S_n = \frac{10}{1-0,9} = 100 \text{ tr}$$

Như vậy, nếu các giả thiết trên được duy trì, khả năng mở rộng tiền gửi tối đa của hệ thống ngân hàng thương mại tỷ lệ nghịch với tỷ lệ dự trữ bắt buộc.

$$\text{Tương tự, tổng số gia tăng tín dụng là } C_n = \frac{9}{1-0,9} = 90 \text{ tr.}$$

$$\text{và dự trữ bắt buộc của cả hệ thống là } R_n = \frac{1}{1-0,9} = 10 \text{ tr.}$$

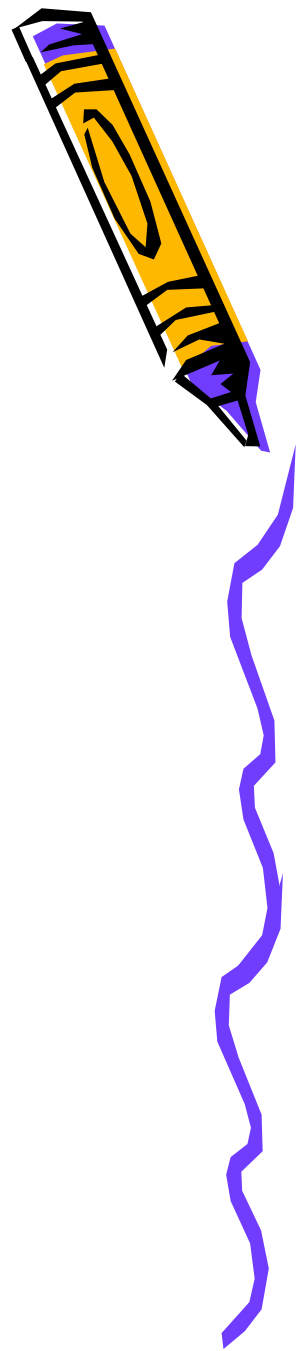
Nghiệp vụ của NHTM

- Bảng TKTS của NHTM:
TS = NV = N⁺ + V⁺ ch⁺ SH

Nghiệp vụ Có

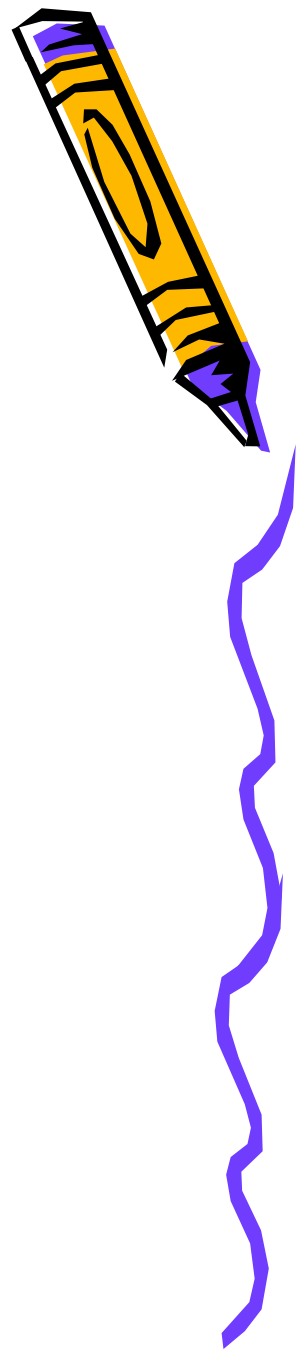
Nghiệp vụ Nợ

- Các dịch vụ NH

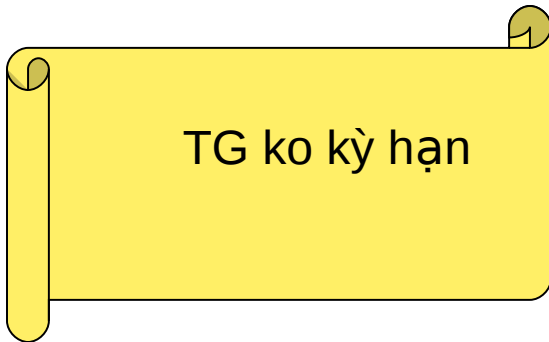


NghiÖp vŏ Nĭ

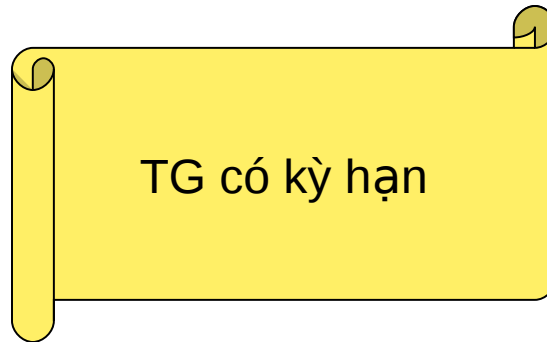
- Tiŏn gŏi
- Vèn vay
- Vèn chñ sĕ h-:u (vèn tù cã)



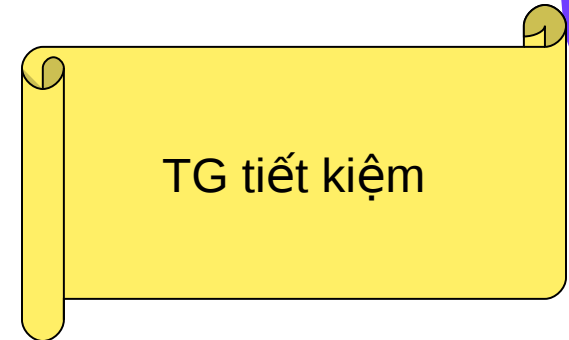
Tiền gửi



TG ko kỳ hạn



TG có kỳ hạn



TG tiết kiệm

→ Đặc điểm mỗi loại TG

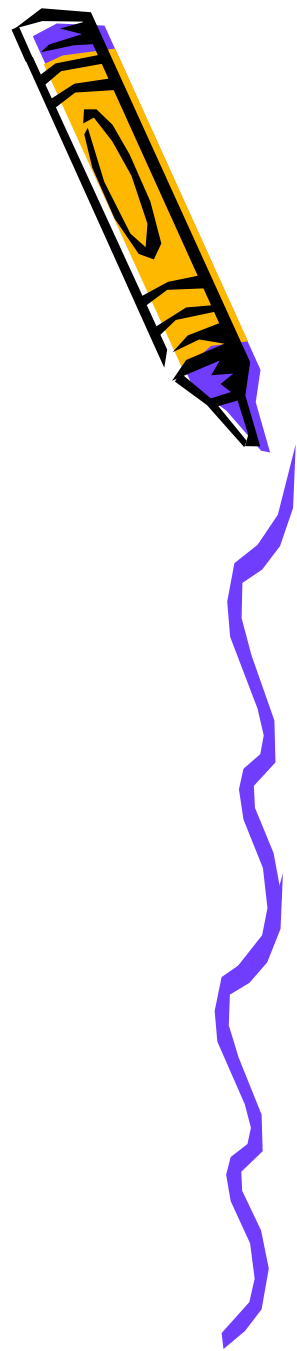
→ Vai trò của TG đối với NH



Vốn vay

- Ph, t h, m, h, ch, o, n, g, t, o, c, a, g, i,
- Vay NHTW
- Vay c, c NH v, m, c, c TCTC kh, c
- Vay kh, c

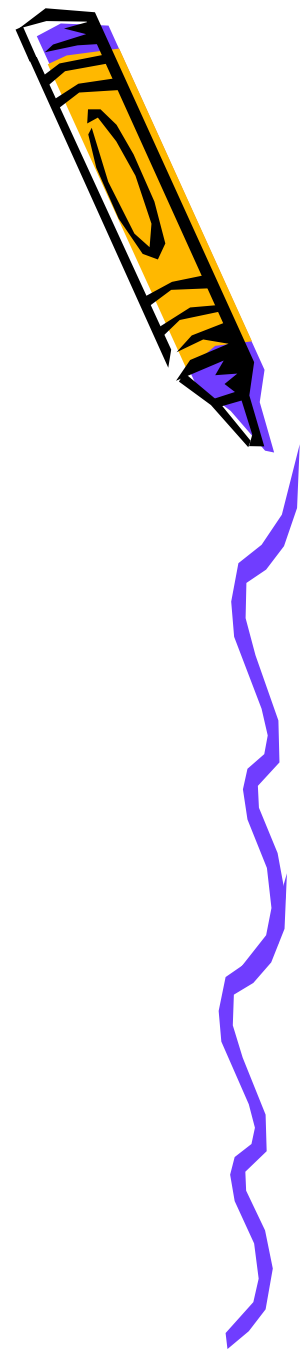
→ Vai trò của vốn vay đối với NH



Vèn chññ sē h÷u (vèn tù cã):

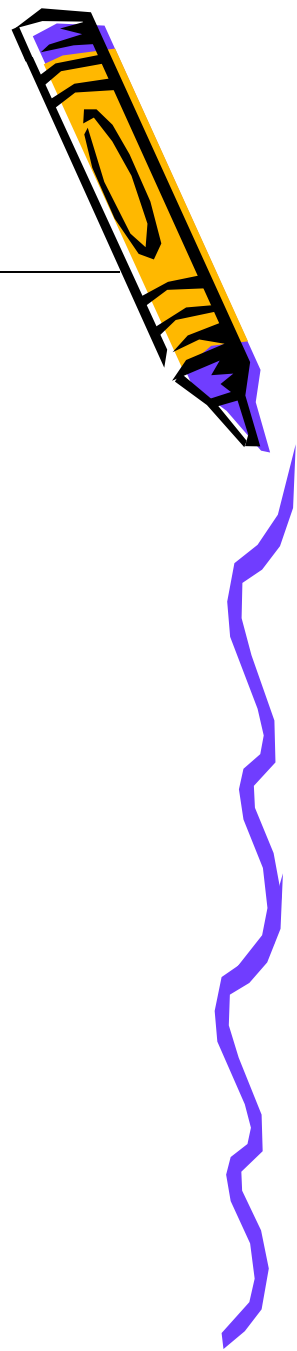
- Vèn ®iÒu lÖ
- C, c quũ dù tr÷ ®-îc trÝ ch tũ LN rßng húng n"m bæ sung vµo
- Lîi nhuËn gi÷ l¹i ®Ó t, i ®Çu t-

→ Vai trò của vốn chủ đối với NH

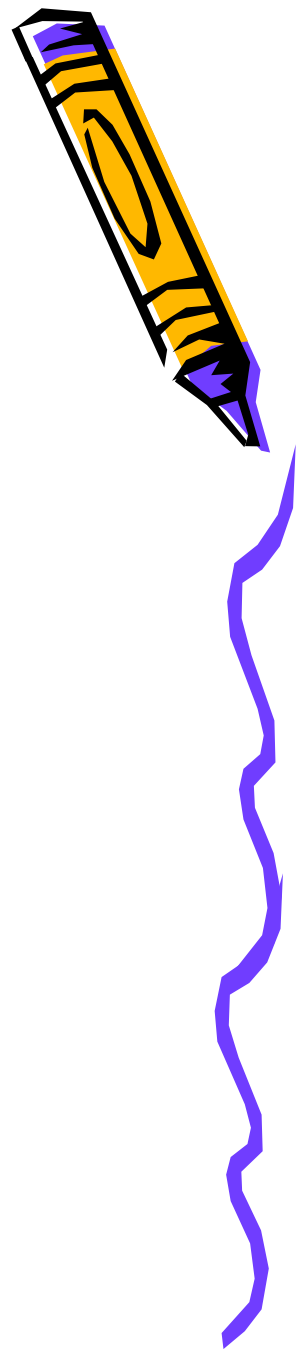


NghiÖp vŏ Cã

- Ng©n quü
- Cho vay
- §Çu t-
- TS cã kh,c



Ngân quỹ



- Tiền mặt tại quỹ
- TG ở NHTG kh, c
- TG ở NHTW

→ Vai trò của Ngân quỹ đối với NH

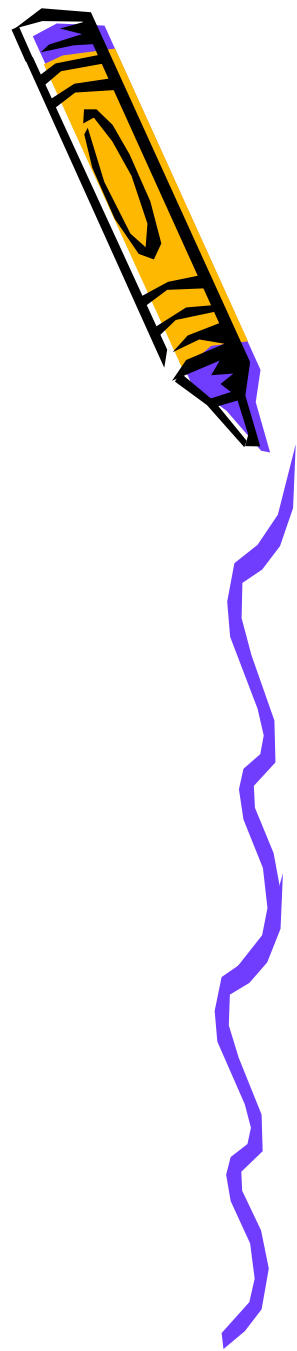


TÍN DỤNG

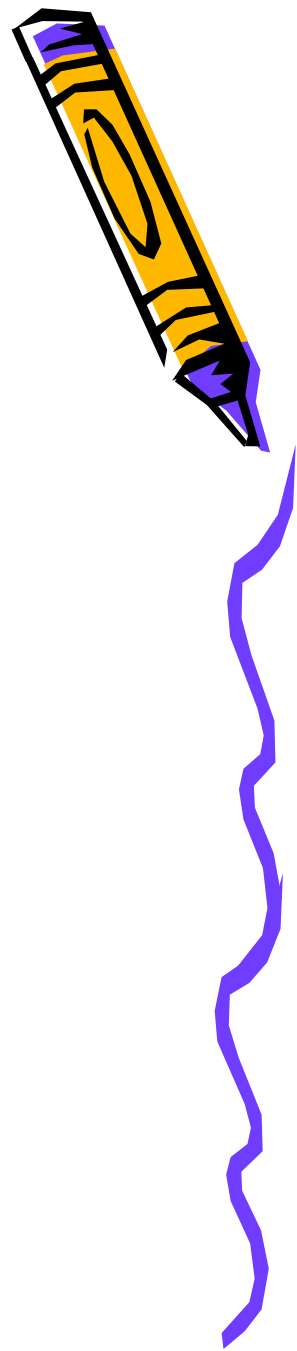
- Chiết khấu thương phiếu
- Cho vay ngắn hạn
- Cho vay dài hạn
- Ủy thác thu hay bao thanh toán
- Cho thuê
- Bảo lãnh
- Cho vay tiêu dùng...



→ Vai trò của Tín dụng đối với NH



Các dịch vụ khác của NHTM



- Chøng kho, n
- B¶lo hiÓm
- Thanh to, n
- Kinh doanh ngo¹i h²i
- Thùc hiÖn nghiÖp vô uû th, c vụ ®¹i lý
- D¶ch vô t- vÊn t¹i chÝnh, tÒn tÖ cho KH



C_{,c} NHTG kh_{,c}

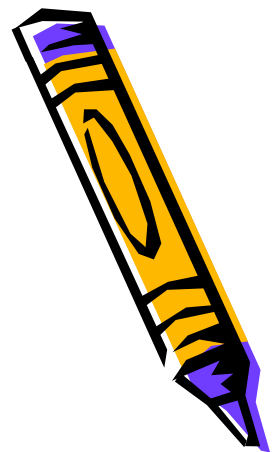
NH phát triển

NH đầu tư

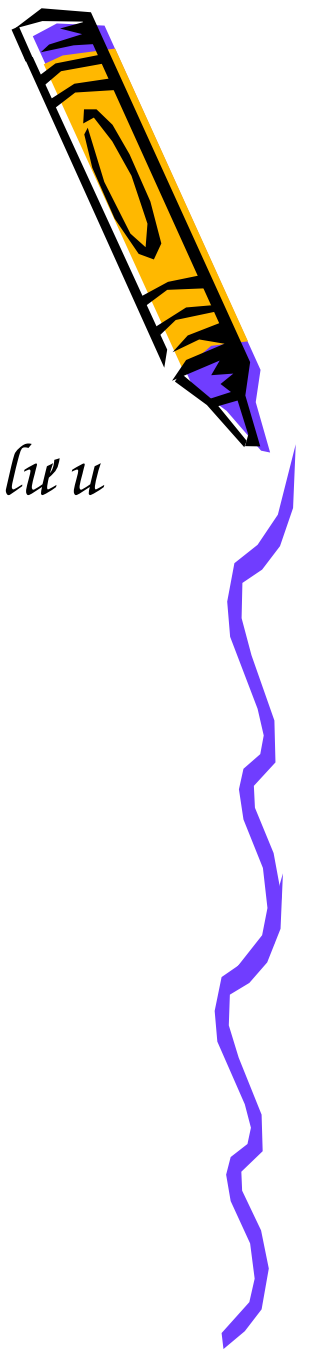
NH chính sách

Quỹ tín dụng

- Khái niệm
- Mục đích hoạt động
- Tính chất sở hữu
- Nguồn vốn
- Sử dụng vốn



Vai trò của các NHTG



- Công cụ quan trọng thúc đẩy sự phát triển của SX lưu thông hàng hóa
- Công cụ thực hiện CSTT của NHTW

